

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định 135/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1613/QĐ-BYT ngày 11/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Quyết định của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 5423/TTr-SYT ngày 25/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Giao Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Tổ chức niêm yết, công khai thực hiện đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định;

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp cùng Ủy ban nhân các huyện, thành phố khẩn trương tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính để xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và trình, hoàn thành **trong thời hạn 10 ngày làm việc** kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh;
- TT. CNTT (Sở CNTT);
- VPUB: LĐ, VXNV;
- Lưu: VT, PVHCC. CT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM
VÀ DINH DƯỠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày /11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo phân cấp	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố	<ul style="list-style-type: none">- Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm (trừ cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe):<ul style="list-style-type: none">+ Đối với cơ sở sản xuất nhỏ lẻ: 500.000 đồng/lần/cơ sở.+ Đối với cơ sở sản xuất khác (bao gồm cả cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh): 2.500.000 đồng/lần/cơ sở.- Phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:<ul style="list-style-type: none">+ Phục vụ dưới 200 suất ăn: 700.000 đồng/lần/cơ sở.+ Phục vụ từ 200 suất ăn trở lên: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở. (Thực hiện theo Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm)	<ul style="list-style-type: none">- Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận- Quyết định số 135/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.- Quyết định số 1613/QĐ-BYT ngày 11/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.